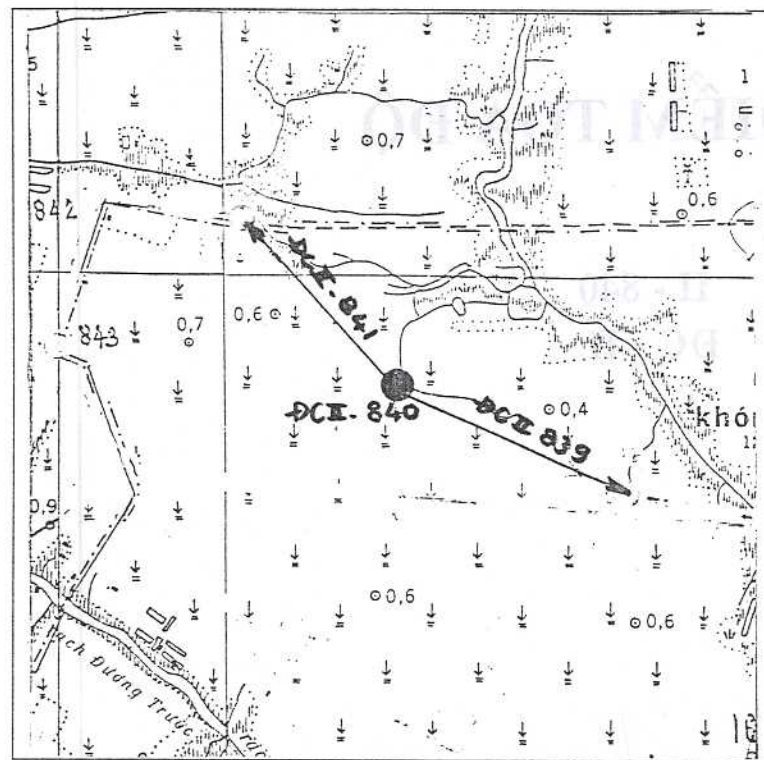


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 840 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81
 Phương pháp đo : Đường chuyền Cấp, hạng : ĐC - II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ}20'$
 Vĩ độ : $9^{\circ}57'$
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thệt
 Nơi đặt mốc : Khóm 4 Phường : 1
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Khóm 4, phường 1 Khoảng cách tới điểm : 0.2 km
 Người chọn : Dương Văn Thịnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 20 tháng 10 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vữa hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)
 Điểm :

ĐCII - 839

ĐCII - 841

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Anh Riện

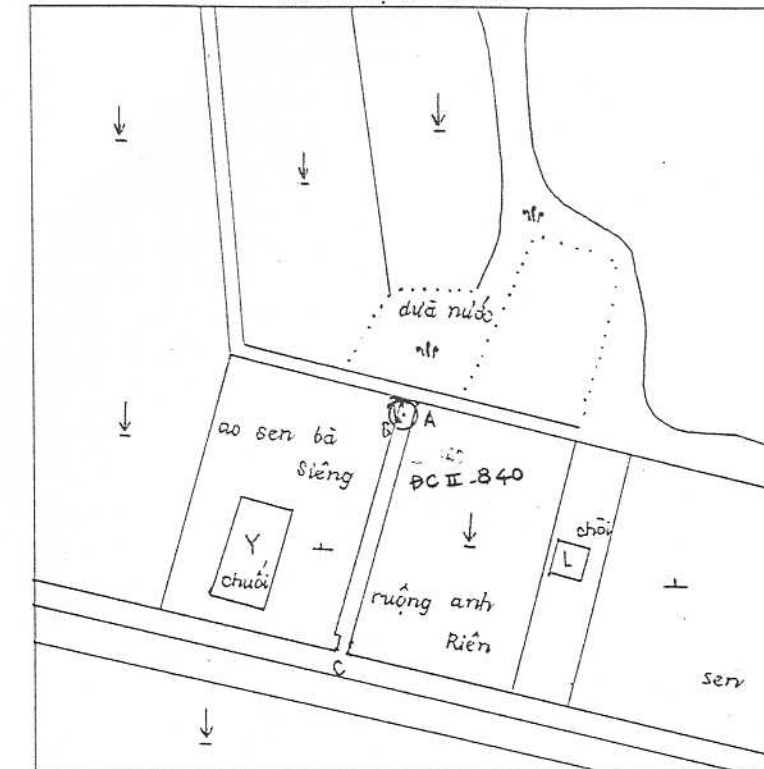
Khóm : 4

Phường : 1

Thị Xã : Trà Vinh

Tỉnh : Trà Vinh

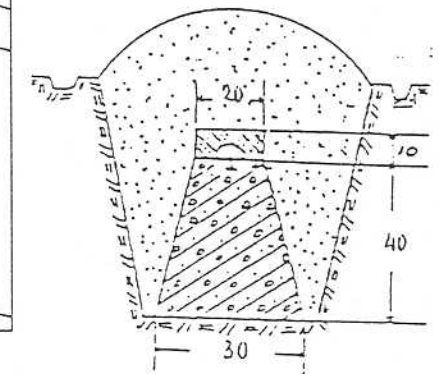
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/2000

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Nguyễn Viết Trực
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 22 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc bờ	Hướng Đông Bắc 5.0m
B	Góc cây dừa	Hướng Tây Nam 1.4 m
C	Góc ao	Hướng Tây Nam 64.0m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Cấp, hạng :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Cấp, hạng : Kỹ thuật

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ Thị xã Trà Vinh đi xe theo đường Phạm Ngũ Lão đến bờ kinh ra cầu gỗ, đi theo bờ kinh khoảng 4.0 km là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vữa, lập ghi chú điểm :

Ngày 25 tháng 12 năm 1995

Ngày 05 tháng 1 năm 1996

Người làm ghi chú điểm

Người kiểm tra

Nguyễn Viết Trực

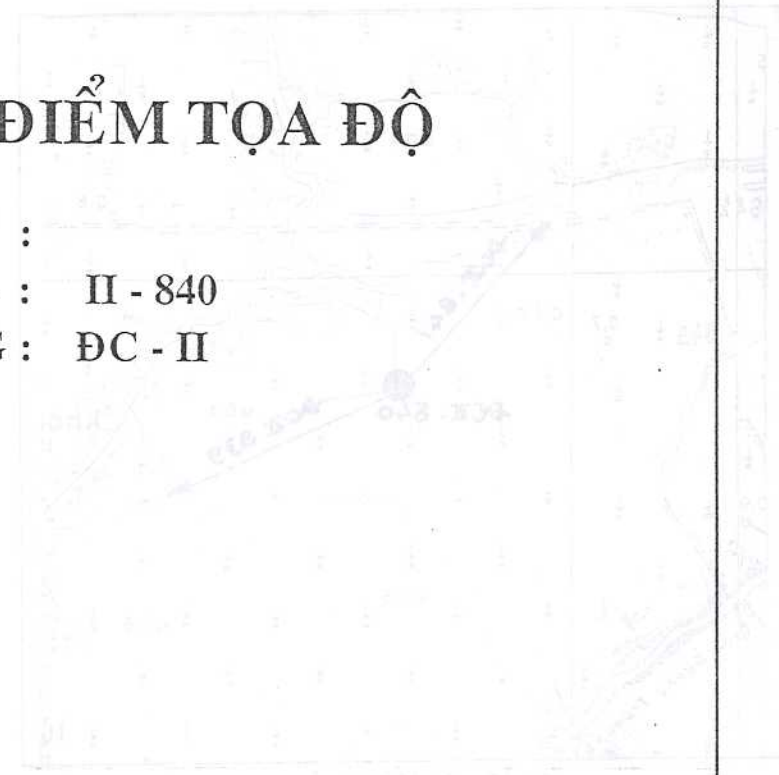
Đỗ Phi Hạnh

CHI CHỈ ĐIỂM TỌA ĐỘ
TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

Mã bản đồ : C - 48 - 81
Cấp, hạng : BC - II
Kính độ : 106° 50'
Vĩ độ : 17° 40'
Chẩn định : 100
Thước : 1cm / 1km
Khoảng cách từ điểm : 100m
Điểm thông tương : 100m
Ngày 10 tháng 10 năm 1995

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : II - 840
CẤP, HẠNG : BC - II



NĂM 1995



VN	Tên vật thể	Hướng và khoảng cách từ điểm vật thể đến điểm đặt
A	Chợ	100m
B	Đường	100m
C	Cầu	100m

Điểm này : Tân được xây dựng từ năm 1995
Tên điểm : II-840
Điểm này do một bộ phận của đơn vị địa chính
Đường đi đến điểm : Đường 100m
Tọa độ của điểm : 106° 50' kinh độ, 17° 40' vĩ độ
Cấp, hạng : BC - II
Ngày 10 tháng 10 năm 1995
Người làm ghi chú điểm : Nguyễn Văn Tiến
Thị trấn